

## 1. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

### 1.1. Quy định về số tiết và thời gian của các tiết học trong ngày

Ca 1		Ca 2		Ca 3	
Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian
1	07g00 đến 07g50	6	12g00 đến 12g50	11	17g00 đến 17g50
2	07g50 đến 08g40	7	12g50 đến 13g40	12	17g50 đến 18g40
	<i>Nghỉ 20 phút</i>		<i>Nghỉ 20 phút</i>		
3	09g00 đến 09g50	8	14g00 đến 14g50	13	18g40 đến 19g30
4	09g50 đến 10g40	9	14g50 đến 15g40		
5	10g40 đến 11g30	10	15g40 đến 16g30		

### 1.2. Đối tượng được đăng ký môn học

Các khóa đào tạo theo hệ thống tín chỉ được tổ chức đăng ký môn học qua mạng (online). Mỗi học kì, sinh viên theo dõi kế hoạch mở nhóm, lớp cho các môn học (các môn chung và các môn chuyên ngành) của Trường để đăng ký môn học qua mạng theo quy định.

### 1.3. Các lưu ý khi đăng ký môn học

- Khối lượng học tập tối thiểu: 14 tín chỉ cho mỗi học kì.
- Khối lượng học tập tối đa: 26 tín chỉ cho mỗi học kì.
- Việc đăng ký các học phần GD Thể chất được quy định ở thông báo số 1803/ĐHSG-ĐT. Từ học kì 1, năm học 2015 – 2016, mỗi SV ở mỗi học kì (kể cả học kì 3) chỉ được đăng kí học 01 học phần Giáo dục thể chất. Từ học kì 1, năm học 2016 – 2017, việc tổ chức dạy học bộ môn Giáo dục thể chất được quy định ở thông báo số 428/ĐHSG-ĐT.
- Việc đăng ký các học phần GD Quốc phòng - An ninh (GDQP-AN) được quy định ở thông báo số 623/ĐHSG-ĐT, ngày 23/04/2013. Do quy định về đòi hỏi môn học trước nên SV phải học xong nhóm học phần về Lí luận chính trị mới được đăng kí học học phần GDQP-AN(I) (862106). Để bảo đảm tiến độ học tập, SV cần đăng kí học các học phần GDQP-AN(II) (862107), GDQP-AN(III) (862108) trước khi học học phần GDQP-AN(I), vì các học phần GDQP-AN(II), GDQP-AN(III) không đòi hỏi môn học trước. Từ học kì 1, năm học 2017 – 2018, việc tổ chức dạy học bộ môn GD quốc phòng và an ninh được quy định ở thông báo số 1014/ĐHSG-ĐT ngày 25/05/2017.
- Việc đăng ký các học phần Tiếng Anh không chuyên theo chương trình mới được quy định ở thông báo số 2025/ĐHSG-ĐT, ngày 05/10/2015.
- SV đăng kí thực tập tốt nghiệp, thực tập sư phạm, tham gia các hoạt động tập trung ngoài trường từ 07 ngày trở lên không được đăng kí học phần (môn chung và các môn chuyên ngành) trong thời gian diễn ra các hoạt động này.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN**



# **SỔ TAY ĐĂNG KÝ MÔN HỌC**

**Học kỳ 1, năm học 2017 - 2018**

## **Nội dung**

1. Các vấn đề có liên quan đến việc đăng ký môn học
2. Kế hoạch mở nhóm, lớp học kỳ 1, năm học 2017 - 2018
3. Lịch đăng ký môn học
4. Hướng dẫn cách Đăng ký môn học qua mạng
5. Những vấn đề liên quan đến tổ chức dạy học một số môn chung
6. Xử lý các sinh viên đăng ký học không đúng quy định

#### **1.4. Thời gian công bố “Sổ tay đăng ký môn học”**

Sinh viên tải (download) “Sổ tay đăng ký môn học, học kì 1 năm học 2017 – 2018”, cùng các tập tin liên quan từ trang web Phòng Đào tạo (<http://daotao.sgu.edu.vn>) từ ngày 01/08/2017.

#### **1.5. Thời gian đăng ký môn học**

Từ 02/08/2017 đến 10/08/2017, sinh viên sẽ đăng ký môn học qua mạng theo lịch đăng ký cụ thể cho từng khóa học - cấp học (xem phần 3).

Trong trường hợp số lượng sinh viên đăng ký học ở một nhóm / lớp quá ít, trường sẽ hủy nhóm / lớp này. Trường sẽ thông báo các nhóm / lớp bị hủy vào ngày 15/08/2017. Sinh viên các nhóm / lớp bị hủy được đăng kí môn học bổ sung (qua mạng) từ ngày 17/08/2017 đến ngày 19/08/2017.

#### **1.6. Định mức học phí cho học kì 1, năm học 2017 - 2018**

- Khôi sư phạm: không phải đóng học phí. Nếu đăng ký học lại, SV phải đóng học phí của học phần học lại.
- Khôi ngoài sư phạm: thu theo QĐ số 1134/QĐ-ĐHSG-KHTC, QĐ số 1523/QĐ-ĐHSG-KHTC và QĐ số 1510/QĐ-ĐHSG-KHTC. SV thuộc diện đối tượng hưởng chế độ ưu đãi trong đào tạo được miễn đóng học phí trực tiếp tại trường (theo thông báo số 1780/TB-ĐHSG-CTHSSV, ngày 30/07/2014).

#### **1.7. Thời gian thu học phí**

Sau khi đăng ký qua mạng, phòng Kế hoạch – Tài chính sẽ tính toán học phí và cập nhật thông tin học phí (qua mạng). Sau ngày 19/08/2017, SV đăng nhập, xem học phí và dùng chức năng In học phí để in Giấy nộp tiền. Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ có thông báo cụ thể hướng dẫn việc nộp học phí tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) hoặc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) theo lịch thu học phí từ ngày 22/08/2017 đến ngày 29/08/2017.

#### **1.8. Công bố danh sách sinh viên ở các nhóm môn học**

Ngày 05/09/2017, Trường sẽ công bố (trên mạng) danh sách sinh viên của các nhóm môn học. Chỉ những sinh viên đã đăng ký và đã đóng học phí mới có tên trong danh sách nhóm môn học. Nếu có tên trong danh sách nhóm môn học thì việc đăng ký môn học mới được coi là thành công.

#### **1.9. Thời gian thi học kì 1**

Từ 25/12/2017 đến 13/01/2018.

#### **1.10. Thông tin về mã phòng học**

Ký tự đầu tiên của mã phòng thể hiện cơ sở học: **C** (cơ sở chính: 273 An Dương Vương), **1** (cơ sở 1: 105 Bà Huyện Thanh Quan), **2** (cơ sở 2: 04 Tôn Đức Thắng), **3** (cơ sở 3: 20 Ngô Thời Nhiệm, Q.3).

Hệ thống đăng ký sẽ cảnh báo khi sinh viên đăng ký học tại hai cơ sở trở lên, trong cùng một buổi học. Sinh viên có thể chấp nhận nếu có thể tự thu xếp thời gian.

## 2. KẾ HOẠCH MỞ NHÓM, LỚP HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2017 - 2018

Trước khi đăng ký môn học, sinh viên cần xem kỹ các thông tin sau đây:

- Danh mục học phần của ngành mình theo học (Phụ lục A), chú ý quy định về môn học trước. Sinh viên tải danh mục học phần từ trang web “Thông tin đào tạo”.
- Kế hoạch mở nhóm, lớp (môn chung) trong học kỳ (Phụ lục B), chú ý quy định về môn học trước.
- Thời khóa biểu theo từng nhóm môn học (Phụ lục C).

## 3. LỊCH ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

**3.1.** Để tránh tình trạng quá tải trong quá trình đăng ký môn học, Trường quy định lịch đăng ký môn học cho các cấp học và khóa học như sau:

- Cấp học **Đại học**:
  - + K.13 và các khóa trước: từ ngày **02/08/2017** đến ngày **03/08/2017**.
  - + K.14: từ ngày **04/08/2017** đến ngày **05/08/2017**.
  - + K.15: từ ngày **07/08/2017** đến ngày **08/08/2017**.
  - + K.16: từ ngày **09/08/2017** đến ngày **10/08/2017**.
- Cấp học **Cao đẳng**:
  - + K.14 và các khóa trước: từ ngày **02/08/2017** đến ngày **03/08/2017**.
  - + K.15: từ ngày **04/08/2017** đến ngày **05/08/2017**.
  - + K.16: từ ngày **07/08/2017** đến ngày **08/08/2017**.

**3.2.** Sinh viên cần chú ý các điểm sau:

- SV nên kiểm tra việc đăng nhập trước thời điểm bắt đầu đăng ký môn học. Nếu sai mật khẩu phải làm thủ tục phục hồi mật khẩu tại phòng Đào tạo (HB.105) trước 29/07/17.
- SV nên xem trước thời khóa biểu nhóm lớp để dự kiến lịch học cá nhân.
- Để tránh nghẽn mạng, khi SV đăng nhập để đăng ký môn học phải tiến hành nhanh chóng, sau đó phải tiến hành đăng xuất (thoát). Và SV không đăng nhập vào hệ thống nếu chưa đến thời gian đăng ký của mình.
- Nếu không đăng nhập được hoặc không đăng ký được sẽ tiến hành quay lại đăng nhập sau đó 1 giờ.
- Cuối thời gian đăng ký, SV phải kiểm tra kết quả đăng ký của mình.

### 3.3. Tóm tắt kế hoạch đăng ký môn học học kỳ 1, năm học 2017 – 2018

Từ ngày	Đến ngày	Công việc	Ghi chú
02/08/17	01/08/17	SV ĐKMH qua mạng	Theo lịch cụ thể ở mục 3.1.
18/08/17		SV xem thông báo nhóm bị hủy	
17/08/17	19/08/17	SV ĐKMH bổ sung	(qua mạng)
21/08/17		SV xem học phí qua mạng	
22/08/17	29/08/17	SV đóng học phí	Tại ngân hàng
05/09/17		Công bố danh sách nhóm lớp	
11/09/17		SV học theo thời khóa biểu	
25/12/17	13/01/18	SV thi học kỳ	

#### **4. HƯỚNG DẪN CÁCH ĐĂNG KÝ MÔN HỌC QUA MẠNG**

Địa chỉ website chính chức cho việc đăng ký: trang web “Thông tin đào tạo” [thongtindaotao.sgu.edu.vn](http://thongtindaotao.sgu.edu.vn) hoặc vào trang web của trường Đại học Sài Gòn và chọn mục “Thông tin đào tạo”.

#### **5. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ MÔN CHUNG**

##### **5.1. Thi kết thúc học phần:**

- Lý luận chính trị: thi tự luận, đề mở
- Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Tâm lý – Giáo dục: thi tự luận, đề đóng
- Ngoại ngữ: thi trắc nghiệm
- Giáo dục thể chất: thi thực hành.

##### **5.2. Đánh giá học phần, trọng số các điểm thành phần của học phần**

- Lý luận chính trị: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,2; điểm thảo luận: 0,1; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.
- Giáo dục Quốc phòng - An ninh (theo chương trình cũ): điểm kiểm tra giữa kỳ: 0,3; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6. Điều kiện để được dự thi kết thúc học phần: tham dự kì thi giữa kì và đạt từ 5 trở lên, có mặt trên lớp từ 80% số tiết quy định cho học phần trở lên.
- Ngoại ngữ: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,3; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.
- Giáo dục thể chất: điểm kiểm tra giữa kỳ: 0,4; điểm chuyên cần: 0,1; điểm kiểm tra cuối kỳ: 0,5. Điều kiện để được dự kiểm tra cuối kỳ: tham dự kì kiểm tra giữa kì và đạt từ 5 trở lên, có mặt trên lớp từ 80% số tiết quy định cho học phần trở lên.
- Tâm lý - Giáo dục: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,1; điểm thảo luận: 0,2; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.

#### **6. XỬ LÝ CÁC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ HỌC KHÔNG ĐÚNG QUY ĐỊNH**

##### **6.1. Xử lý các sinh viên đã đăng ký nhưng không đóng học phí**

Theo thông báo số 734/ĐHSG-ĐT ngày 29/06/2009 của Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn, các sinh viên đã đăng ký môn học nhưng không đóng học phí sẽ không được đưa vào danh sách nhóm / lớp học và ở các lần đăng ký tiếp theo, sinh viên sẽ không được ưu tiên đăng ký học như bình thường. Sinh viên phải làm đơn cam kết đóng học phí, trình nhà trường phê duyệt mới được đăng ký học.

Đối với đợt đăng ký môn học học kì 1, năm học 2017 – 2018, các sinh viên này phải tự viết đơn cam kết đóng học phí, được sự xác nhận của cố vấn học tập và nộp đơn về Phòng Đào tạo (Phòng HB.107) trước ngày 01/08/2017.

##### **6.2. Xử lý các sinh viên đăng ký không đúng với thời gian quy định**

Những SV cố tình xâm nhập hệ thống để ĐKMH không đúng với thời gian quy định sẽ bị xử lý kỉ luật và hủy bỏ kết quả ĐKMH học kì.

**Phụ lục A**

**DANH MỤC HỌC PHẦN**

**Cho từng hệ - ngành**

**Sinh viên tải danh mục học phần từ trang web “Thông tin đào tạo”**

## Phụ lục B

### KẾ HOẠCH MỞ NHÓM CÁC MÔN CHUNG Học kì 1, năm học 2017 - 2018

Mã môn	Tên môn	Số TC	SL nhóm	Đòi hỏi môn	
				Học trước	Tiên quyết
<b>Môn chung cấp độ 1</b>					
	<b>Lí luận chính trị</b>				
861001	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5	21		
861002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	15	861001	
861003	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	19	861002	
	<b>Giáo dục thể chất</b>				
862101	Giáo dục thể chất (I)	1	37		
BODA11	Bóng đá 1	1	16	862101	
BODA12	Bóng đá 2	1	2	BODA11	
BOCH11	Bóng chuyền 1	1	14	862101	
BOCH12	Bóng chuyền 2	1	2	BOCH11	
BOBA11	Bóng bàn 1	1	14	862101	
BOBA12	Bóng bàn 2	1	2	BOBA11	
BORO11	Bóng rổ 1	1	14	862101	
BORO12	Bóng rổ 2	1	2	BORO11	
CALO11	Cầu lông 1	1	14	862101	
CALO12	Cầu lông 2	1	2	CALO11	
	<b>Giáo dục Quốc phòng - An ninh</b>				
862106	Giáo dục quốc phòng (I)	3		861003	
862107	Giáo dục quốc phòng (II)	2			
862108	Giáo dục quốc phòng (III)	3			
<b>Môn chung cấp độ 2</b>					
	<b>Nghiệp vụ Sư phạm</b>				
763004	TLH lứa tuổi THCS và TLH sư phạm	2	3	863001	
763008	Tổ chức HĐ dạy học và GD ở trường THCS	3	3	863005	
763012	Quản lý HCNN & Quản lý Ngành GD-ĐT (THCS)	2	2	763008	
863001	Tâm lý học đại cương	2	19		
863004	TLH lứa tuổi THPT và TLH sư phạm	2	4	863001	
863005	Giáo dục học đại cương	2	19		
863008	Tổ chức HĐ dạy học và GD ở trường THPT	3	4	863005	
863009	Phương pháp nghiên cứu KHGD	2	13	763004/ 863002/03/04 763008/ 863006/07/08	
863012	Quản lý HCNN & Quản lý Ngành GD-ĐT (THPT)	2	5	863008	
863013	Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	1	5	863001 + 863005	

	<b>Tiếng Anh</b>				
866101	Tiếng Anh I (chương trình mới)	2	30		
866102	Tiếng Anh II (chương trình mới)	2	27	866101	
866103	Tiếng Anh III (chương trình mới)	3	27	866102	
<b>Môn chung cấp độ 3</b>					
868001	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	20		
	<b>Đại cương Khoa học tự nhiên</b>				
864001	Xác suất thống kê A	3	14		
864002	Xác suất thống kê B	3	2		
864003	Vật lý đại cương	3	2		
864004	Hóa học đại cương	3	1		
864005	Giải tích 1	3	5		
864006	Giải tích 2	3	5	864005	
864007	Đại số tuyến tính	3	5		
	<b>Đại cương Khoa học xã hội</b>				
865001	Tiếng Việt thực hành	2	7		
865002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	5		
865003	Lịch sử văn minh Thế giới	2	2		
865004	Mĩ học	2	2		
865005	Logic học	2	2		
865007	Đại cương xã hội học	2	1		
	<b>Luật học</b>				
865006	Pháp luật đại cương	2	26		
<b>Môn chung cấp độ 4</b>					
867001	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	6	864001	
867002	Nguyên lý kế toán	3	6		
867003	Luật kinh tế	3	6	865006	
867004	Quản trị học	4	7		
867005	Quản trị nhân lực	3	2	867004	
867006	Quy hoạch tuyến tính	2	8		
867007	Toán cao cấp C1	3	21		
867008	Toán cao cấp C2	2	7		
<b>Tổng cộng</b>			<b>586</b>		



## Phụ lục C

# **THỜI KHÓA BIỂU**

**(cho từng nhóm môn học)**

(Sinh viên có thể xem trực tiếp thời khóa biểu này bằng cách vào mục Đăng ký môn học và chọn theo mã môn học)

### **Lưu ý:**

Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong Tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.  
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kì (tuần 1: **11/09 – 16/09/2017**)



**Phụ lục D**

**HƯỚNG DẪN**

**ĐĂNG KÝ MÔN HỌC QUA MẠNG (ONLINE)**

**Sinh viên tải phần Hướng dẫn ĐKMH qua mạng  
từ trang web “Thông tin đào tạo”**